

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 7 năm 2024

**KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN
NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI 2024-2025**

Căn cứ kế hoạch năm học của khoa Văn hóa Thông tin, Bộ môn Công tác xã hội báo cáo phân công giảng viên năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

1. Phân công giảng viên giảng dạy các học phần

TT	Tên học phần	Số TC	Bộ môn QL	Bắt buộc/Tự chọn	Giảng viên	Trình độ	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương							
1	Triết học Mác – Lênin Philosophy of Marxism and Leninsm	3	GDĐC	Bắt buộc	1.TS. Nguyễn Thị Tình	Tiến sĩ Triết học	
					2.ThS. Lê Đình Hải	Thạc sĩ Triết học	
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin Political economics of Marxism and Leninsm	2	GDĐC	Bắt buộc	ThS. Phạm Thị Phụng	Thạc sĩ Triết học	
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific socialism	2	GDĐC	Bắt buộc	TS. Hoàng Thị Thảo	Tiến sĩ triết học	
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh's thought	2	GDĐC	Bắt buộc	ThS. Vũ Thị Thùy	Thạc sĩ Hồ Chí Minh học - NCS	
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	GDĐC	Bắt buộc	ThS. Vũ Thị Hoàng Oanh	Thạc sĩ Lịch sử	

	History of Vietnam Communist party						
6	Cơ sở văn hóa Việt Nam Introduction to Vietnamese culture	3	QLVH	Bắt buộc	TS. Hà Đình Hùng	Tiến sĩ Văn hoá học	
7	Pháp luật đại cương Introduction to laws	3	Luật	Bắt buộc	1.ThS. Nguyễn Thị Lan Anh	Thạc sĩ Luật – NCS	
					2.TS. Hoàng Đình Hiến	Tiến sĩ Quản lý Hành chính công	
8	Phương pháp nghiên cứu khoa học Scientific research method	2	QLVH	Bắt buộc	TS. Nguyễn Thị Hà	Tiến sĩ Ngữ văn	
9	Tiếng Anh 1 English 1	3	NN	Bắt buộc	TS. Hoàng Thị Huệ	Tiến sĩ Tiếng Anh	
10	Tiếng Anh 2 English 2	3	NN	Bắt buộc	ThS. Nguyễn Thị Thương Hiền	Thạc sĩ Tiếng Anh	
11	Tiếng Anh 3 English 3	3	NN	Bắt buộc	ThS. Lê Quốc Nguyên	Thạc sĩ Tiếng Anh	
12	Tin học đại cương Informatics	3	TTTT	Bắt buộc	1.ThS.Hoàng Anh Công	Thạc sĩ Khoa học máy tính - NCS	
					2.ThS.Tào Ngọc Biên	Thạc sĩ Khoa học máy tính	
					3.ThS.Lưu Vũ Nam	Thạc sĩ Công nghệ thông tin	
13	Giáo dục thể chất	5	QLTT		1.ThS. Đặng Thế Hanh	Thạc sĩ Khoa học giáo dục	

					2.ThS. Dương Đình Tiến	Thạc sĩ Giáo dục thể chất	
					3.Nguyễn Thành Trung	Thạc sĩ Giáo dục thể chất- NCS	
14	Giáo dục quốc phòng - an ninh	165 t					
2.Kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp		86					
2.1. Kiến thức cơ sở		19					
15	Xã hội học đại cương General sociology	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Hoàng Thị Thu Hoa	Thạc sĩ Công tác xã hội	
					2.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	
16	Tâm lý học xã hội Social psychology	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Nguyễn Thị Hồng Anh	Thạc sĩ Tâm lý học	
					2.ThS. Lê Bá Thành	Thạc sĩ Tâm lý học	
17	Nhập môn công tác xã hội Introduction to social work	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Lê Thùy Dung	Thạc sĩ Công tác xã hội	
					2.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	
18	Lý thuyết công tác xã hội Theories of social work	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	
					2.ThS. Lê Thùy Dung	Thạc sĩ Công tác xã hội	
19	Hành vi con người và môi trường xã hội Human behavior and social environment	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Lê Thùy Dung	Thạc sĩ Công tác xã hội	
					2.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	
20	Thống kê học Statistics	3	CTXH	Bắt buộc	ThS. Nguyễn Thị Phụng	ThS. Toán học	
Học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần sau):							
21	Giới và phát triển Gender and development	2	CTXH	Tự chọn	1.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	
					2.ThS. Lê Thùy Dung	Thạc sĩ Công tác xã hội	
22		2	CTXH	Tự chọn	1.ThS. Lê Thùy Dung	Thạc sĩ Công tác xã hội	

	Gia đình học và công tác xã hội trong gia đình Family Studies and Social work in family				2.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội		
23	Dân tộc học General ethnology	2	QLVH	Tự chọn	TS. Nguyễn Thế Anh	TS. Nhân học		
24	Nhập môn xử lý dữ liệu định lượng Introduction to Quantitative data processing	2	CTXH	Tự chọn	1.TS. Mai Anh Vũ	Tiến sĩ Kinh tế		
2.2.Kiến thức ngành						2.ThS. Nguyễn Thị Phụng	Thạc sĩ Toán học	
25	Phương pháp nghiên cứu trong công tác xã hội Research Methods for Social work	4			CTXH	Bắt buộc	1.TS. Lê Thị Kim Dung	Tiến sĩ Xã hội học
			2.ThS. Hoàng Thị Thu Hoa	Thạc sĩ Công tác xã hội				
26	Công tác xã hội cá nhân Personal social work	4	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội		
					2.TS. Lê Thị Kim Dung	Tiến sĩ Xã hội học		
27	Công tác xã hội nhóm Group social work	4	CTXH	Bắt buộc	1.TS. Lê Thị Kim Dung	Tiến sĩ Xã hội học		
					2.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội		
28	Phát triển cộng đồng Community development	4	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Hoàng Thị Thu Hoa	Thạc sĩ Công tác xã hội		
					2.TS. Lê Thị Kim Dung	Tiến sĩ Xã hội học		
29	Xã hội học truyền thông đại chúng và dư luận xã hội Mass media sociology and public opinion	3	CTXH	Bắt buộc	1.PGS.TS. Đoàn Văn Trường	Tiến sĩ Xã hội học		
					2.ThS. Hoàng Thị Thu Hoa	Thạc sĩ công tác xã hội		
30	Tham vấn trong công tác xã hội Consultation and consultation practice	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Hoàng Thị Thu Hoa	Thạc sĩ Công tác xã hội		
					2.TS. Nguyễn Thị Hồng	TS. Tâm lý học		

31	Đạo đức nghề công tác xã hội Professional ethics in social work	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Lê Thùy Dung 2.PGS.TS. Đoàn Văn Trường	Thạc sĩ Công tác xã hội Tiến sĩ Xã hội học	
32	Công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình Social work in the field of preventing domestic violence	4	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Hoàng Thị Thu Hoa 2.ThS. Lê Thùy Dung	Thạc sĩ Công tác xã hội Thạc sĩ Công tác xã hội	
33	Xây dựng và quản lý dự án công tác xã hội Construction and management of social work projects	4	CTXH	Bắt buộc	1.PGS.TS. Đoàn Văn Trường 2.TS. Nguyễn Thế Anh	Tiến sĩ Xã hội học Tiến sĩ Nhân học	
34	Chính sách xã hội Social policies	4	CTXH	Bắt buộc	1.PGS.TS. Đoàn Văn Trường 2.PGS.TS. Nguyễn Thị Thục	Tiến sĩ Xã hội học Tiến sĩ Văn hóa học	
35	An sinh xã hội Social security	3	CTXH	Bắt buộc	1.TS. Lê Thị Kim Dung 2.PGS.TS. Nguyễn Thị Thục	Tiến sĩ Xã hội học Tiến sĩ Văn hóa học	
36	Công tác xã hội với người nghèo Social work with the poor	3	CTXH	Bắt buộc	1.TS. Nguyễn Thế Anh 2.ThS. Lê Thùy Dung	Tiến sĩ Nhân học Thạc sĩ Công tác xã hội	
37	Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm và HIV/AIDS Social work with drug, prostitution and hiv/aids	3	CTXH	Bắt buộc	1.ThS. Trần Minh Thanh Hà 2.TS. Nguyễn Đình Nghĩa	Thạc sĩ Công tác xã hội Tiến sĩ Việt Nam học	
Học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần sau):							
38	Công tác xã hội trong bệnh viện Social work in the hospital	2	CTXH	Tự chọn	1.ThS. Lê Thùy Dung 2.PGS. TS. Đoàn Văn Trường	Thạc sĩ công tác xã hội Tiến sĩ Xã hội học	
39	Công tác xã hội trong trường học Social work in the school	2	CTXH	Tự chọn	1.TS. Lê Thị Kim Dung 2.ThS. Hoàng Thị Thu Hoa	Tiến sĩ Xã hội học Thạc sĩ Công tác xã hội	

40	Công tác xã hội với trẻ em Social work with children	2	CTXH	Tự chọn	1.ThS. Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	
					2.ThS. Mai Thị Thanh Vân	Thạc sĩ Tâm lý học	
41	Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số Social work with ethnic minority groups	2	CTXH	Tự chọn	1.TS. Nguyễn Thế Anh	Tiến sĩ Nhân học	
					2.TS. Nguyễn Đình Nghĩa	Tiến sĩ Việt Nam học	
2.3. Thực hành và thực tập cuối khóa		16					
42	Thực hành công tác xã hội cá nhân Personal social work in practice	4	CTXH	Bắt buộc	Bộ môn CTXH		
43	Thực hành công tác xã hội nhóm Group social work in practice	4	CTXH	Bắt buộc	Bộ môn CTXH		
44	Thực hành phát triển cộng đồng Community development in practice	4	CTXH	Bắt buộc	Bộ môn CTXH		
45	Thực tập cuối khóa Final internship	5	CTXH	Bắt buộc	Bộ môn CTXH		
46	Báo cáo tốt nghiệp Final internship	5	CTXH	Bắt buộc	Bộ môn CTXH		
Tổng (Chưa tính GDTC và GDQP)			125 TC				

2. Kế hoạch phân công giảng viên giảng dạy năm học 2024 - 2025

T T	Họ và tên GV	Trình độ	Môn dạy	Lớp	Số tiết	Tổng tiết	Định mức	Ghi chú
--------	--------------	----------	---------	-----	---------	-----------	----------	---------

Học kỳ 1 năm học 2024 - 2025								
1	Lê Thùy Dung	ThS. Công tác xã hội	Giới và phát triển	CTXHK11	30	180	270	
			Công tác xã hội trong bệnh viện	CTXH K10	30			
			Nhập môn CTXH	CTXH K13	30			
			Hành vi con người và môi trường xã hội	CTXH K13	45			
				ĐH LT CTXH K13 A	45			
2	Hoàng Thị Thu Hoa	ThS. Xã hội học	Phương pháp nghiên cứu trong CTXH	CTXH K12	60	390	270	
				LT CTXH K13A	60			
				LT CTXH K13B	60			
			Các phương pháp và kỹ năng cơ bản trong CTXH	CTXH K10	45			
			Phát triển cộng đồng	CTXH K11	60			
				LT CTXH K12 A,B	60			
3	Đoàn Văn Trường	TS. Xã hội học	Xã hội học truyền thông đại chúng và dư luận xã hội	CTXH K11	45			
			Chính sách xã hội	LT CTXH K12A	60			
4	Nguyễn Thế Anh	TS. Nhân học	Công tác xã hội với	CTXH K10	45		270	

			người nghèo	CTXH K11	45	90		
			CTXH với nhóm dân tộc thiểu số	CTXH K10	45			
5	Nguyễn Đình Nghĩa	TS. Việt Nam học	Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm và HIV/AIDS	ĐHLT CTXH K12A	45	90	270	
				ĐHLTCQ K13A	45			
6	Lê Thị Kim Dung	TS. Xã hội học	Công tác xã hội nhóm	CTXH K11	60	142,5	215	
				LT CTXH K12B	60			
			Thực hành CTXH nhóm	CTXH K10	7.5			
				CTXH K11	7.5			
				LT CTXH K12 A,B	7.5			
7	Mai Anh Vũ	TS. Kinh tế	Nhập môn dữ liệu định lượng	CTXH K12	30	60		
				ĐHLTCQ K12B	30			
8	Nguyễn Thị Hồng Anh		Tâm lý học xã hội	CTXH K12,	45	135	270	
				ĐHLTCQ K13A	45			
				ĐHLTCQ K13B	45			
9	Nguyễn Thị Hồng	Tiến sĩ Tâm lý học	Tham vấn trong CTXH	CTXH K10	60	67,5	270	

10	Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	Giới và Phát triển	CTXH K10	30			
				CTXH K12	30			
			Thực hành công tác xã hội cá nhân	CTXH K10	7.5			
Học kỳ 2 năm học 2024-2025								
1	Nguyễn Thế Anh	Tiến sĩ Nhân học	Xây dựng và quản lý dự án CTXH	LT CTXH K12 A	60	180	270	
				CTXH K10	60			
				CTXH K11	60			
2	Lê Thị Kim Dung	Tiến sĩ Xã hội học	Thực hành CTXH nhóm	LT CTXH K12 A,B				
3	Lê Thùy Dung	Thạc sĩ Công tác xã hội	Đạo đức nghề công tác xã hội	CTXH K11				
				ĐH LT CTXH K12 A				
			CTXH trong bệnh viện	ĐH LT CTXH K13 A				
				CTXH K10				
4	Trần Minh Thanh Hà	Thạc sĩ Công tác xã hội	Thực hành cá nhân	CTXH K12	7.5	255	270	270
			Công tác xã hội cá nhân	CTXH K12	60			
				ĐHLTCQ K13A	60			
			Lý thuyết CTXH	CTXH K13	45			
				ĐHLTCQ K13A	45			
				ĐHLTCQ K13B	45			
5	Nguyễn Thị Thục	Tiến sĩ Văn hóa học	An sinh xã hội	CTXH K12	45	45		
6	Hoàng Thị Thu Hoa	Thạc sĩ Công tác xã hội	CTXH trong phòng chống bạo lực gia đình	CTXH K10	60	180	270	
				LT CTXH K12B	60			

				LT CTXH K13 B	60			
			Xã hội học truyền thông đại chúng và dư luận xã hội	CTXH K12	30			
				ĐHLT CTXH K13 A,B	30			
			Thực hành PTCĐ	CTXH K10	7.5			
				CTXH K11	7.5			
			Tổ chức và phát triển cộng đồng	CTXH K10	45			

Khoa VH-TT



Lê Thị Thảo

Bộ môn CTXH



Lê Thị Kim Dung